

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát

1. Tên môn học tiếng Việt: Hành Vi Tổ chức - Mã môn học BADM 1370
2. Tên môn học tiếng Anh: Organizational Behavior (OB)
3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng
- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Giáo dục đại cương | <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở | <input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành | <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp |

4. Số tín chỉ

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Tự học
3	2	1	90

5. Phụ trách môn học

- a) Phụ trách: Khoa QTKD/Bộ môn QTKD
- b) Giảng viên: Thái Thanh Tuấn
- c) Địa chỉ email liên hệ: tuan.tt@ou.edu.vn
- d) Phòng làm việc: P. 403, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, 35-

37 Hồ Hảo Hớn, Phường Cô Giang, Quận 1

II. Thông tin về môn học

1. Mô tả môn học

Môn hành vi tổ chức là môn học cơ sở ngành cần thiết cho những ai sẽ làm việc trong tổ chức. HVTC giúp người học giải thích được thái độ và hành vi của cá nhân, của nhóm và của tổ chức. Nói cách khác, HVTC giúp người học hiểu, giải thích và tìm được phương thức điều chỉnh hành vi trong tổ chức, để từ đó nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, phát huy vai trò con người trong tổ chức, khai thác tối ưu nguồn nhân lực và phát huy tính sáng tạo của con người nhằm nâng cao hiệu quả và năng suất của tổ chức.

2. Môn học điều kiện

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
1	Môn tiên quyết	
	Quản trị học	BADM1310
2	Môn học trước	
	Quản trị nhân lực	BADM2303
3	Môn học song hành	
	Không yêu cầu	

3. Mục tiêu môn học

Môn học cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng cũng như cho người học có các thái độ như sau:

Mục tiêu môn học	Mô tả	CĐR CTĐT
CO1	Thảo luận được các lý thuyết, phương pháp và nguyên lý hành vi của cá nhân, nhóm, và tổ chức đã được học.	PLO4, PLO5
CO2	Vận dụng các lý thuyết hành vi để nhận biết và khám phá hành vi bản thân cũng như hành vi người khác vào cuộc sống, và công việc trong tổ chức.	PLO4, PLO5, PLO6, PLO7, PLO9, PLO10, PLO11, PLO12
CO3	Cầu tiến trong việc nhận thức và phát triển hành vi bản thân và hành xử tích cực trong đời sống cũng như trong công việc.	PLO13

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên sẽ đạt các chuẩn đầu ra sau:

Mục tiêu môn học	CĐR môn học (CLO)	Mô tả CĐR
CO1	CLO1.1	Minh họa được các yếu tố thuộc 3 cấp độ cá nhân, nhóm và tổ chức có ảnh hưởng đến hành vi trong tổ chức.
	CLO1.2	Giải thích được mô hình HVTC trong hoạt động QTNL.
	CLO1.3	Phân tích được hành vi cá nhân, nhóm, và tổ chức đã được học vào trong QTNL.
CO2	CLO2.1	Ứng dụng các lý thuyết HVTC vào thực tế các hoạt động QTNL.
	CLO2.2	Thực hành các kỹ năng quản trị hiệu quả, bao gồm kỹ năng làm việc với con người, giải quyết các vấn đề nhân sự, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, kỹ năng học hỏi và phát triển bản thân.
CO3	CLO3.1	Nhận thức được năng lực và hành vi của bản thân, góp phần thực hiện trách nhiệm đối với bản thân, tổ chức, và xã hội.
	CLO3.2	Nhận thức được hành vi của người khác, từ đó đưa ra cách thức thể hiện hành vi đạo đức và giao tiếp và ứng xử hiệu quả.

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

CLOs	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13
1.1				X	X								
1.2				X	X	X							
1.3				X	X	X							
2.1					X		X						
2.2							X			X	X	X	
3.1													X
3.2													X

5. Học liệu

a) Giáo trình

(1) Nguyễn Quang Vinh, (2020). *Hành Vi Tổ Chức*. Trường Đại học Mở Tp. Hồ Chí Minh. NXB Kinh tế TP HCM. [54007] .

(2) Stephen P. Robbins (2017), *Organizational Behavior*. Pearson Education [51794]

b) Tài liệu tham khảo

6. Phương pháp giảng dạy – học tập

a) Giảng lý thuyết

Giảng viên hướng dẫn lý thuyết trên lớp, chủ yếu nhấn mạnh các khái niệm, các vấn đề cốt lõi và quan trọng ở mỗi chương. Giảng viên cũng hướng dẫn sinh viên tiến hành thảo luận theo chủ đề, phân tích tình huống thực tiễn.

Sinh viên được yêu cầu hình thành các nhóm học tập để cùng hỗ trợ nhau trong việc học lý thuyết, nghiên cứu các tình huống quản trị trong thực tiễn. Sinh viên phải đọc tài liệu trước ở nhà theo các chương tương ứng với nội dung học đã quy định tại đề cương. Các vấn đề chưa hiểu có thể thảo luận nhóm hoặc đề nghị giảng viên hướng dẫn thêm.

Việc giảng lý thuyết này nhằm cung cấp nền tảng lý thuyết, kết hợp với việc sinh viên tích cực học tập cá nhân hoặc theo nhóm, sẽ giúp sinh viên đạt được các mục tiêu CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1

b. Giảng theo phương pháp nêu vấn đề

Giảng viên sẽ nêu lên một vấn đề cần được suy nghĩ, trao đổi, chia sẻ. Các sinh viên sẽ được dành một khoảng thời gian ngắn để tự trả lời câu hỏi và trao đổi với bạn trong nhóm, sau đó trao đổi trên lớp. Giảng viên sẽ định hướng, hướng dẫn và phân tích các ý kiến trao đổi của sinh viên, từ đó hệ thống hoá lại làm cơ sở để dẫn dắt đến lý thuyết. Sau mỗi trường hợp giảng

theo phương pháp nêu vấn đề, sinh viên sẽ học được cách lý giải các tình huống thực tế căn cứ theo lý thuyết, sinh viên được hệ thống hoá lý thuyết nền tảng, nói tóm lại là từ vấn đề để hệ thống hoá lý thuyết.

Việc giảng theo phương pháp nêu vấn đề nhằm hệ thống hoá và dẫn dắt lý thuyết nền tảng từ các vấn đề cụ thể, kết hợp với việc sinh viên tích cực trao đổi, sẽ giúp sinh viên đạt được các mục tiêu CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1

c. Giảng theo tình huống

Giảng viên sẽ giảng giải lý thuyết dựa theo một tình huống của một công ty. Thông thường, tình huống sẽ được cung cấp trước để sinh viên đọc và tìm hiểu. Trên lớp sinh viên sẽ nêu ý kiến trao đổi, thảo luận. Dựa trên đó giảng viên dẫn dắt, giảng giải lý thuyết để sinh viên hiểu rõ hơn và lý giải được tình huống trong thực tế.

Việc giảng theo tình huống nhằm tạo cơ hội giúp sinh viên đạt được các mục tiêu CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1

d. Thảo luận nhóm để phân tích tình huống hoặc thảo luận trên diễn đàn

Sinh viên tiến hành thảo luận theo nhóm để phân tích tình huống hoặc thảo luận theo chủ đề trên diễn đàn.

Tình huống sẽ cho dưới dạng văn bản, hoặc video thể hiện 1 tình huống cần giải quyết tại công ty. Mỗi nhóm có thể tập hợp từ 5 đến 7 sinh viên. Kết thúc quá trình thảo luận nhóm, sinh viên thực hiện viết tiểu luận theo chủ đề, hoặc làm báo cáo phân tích tình huống cho trước. Nhóm sinh viên cần nghiên cứu thông tin từ nhiều nguồn như internet, tạp chí, tài liệu... để có được cái nhìn tổng quan về toàn bộ vấn đề. Các báo cáo (dưới dạng word) được minh họa, trích dẫn tài liệu học thuật, hoặc dẫn chứng cụ thể sẽ được đánh giá cao. Các sinh viên không tham gia thảo luận, hoặc không đóng góp ý kiến và thực hiện các công việc cụ thể sẽ không có điểm phần này.

Việc thảo luận nhóm về các tình huống nhằm tạo cơ hội giúp sinh viên đạt được các mục tiêu CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1

Các chủ đề thảo luận được cung cấp trên diễn đàn trên LMS nhằm đánh giá sinh viên có đạt được các mục tiêu CLO3.1 và CLO3.2 không.

e. *Thuyết trình kết quả thảo luận nhóm theo chủ đề*

Các nhóm tiến hành trình bày kết quả thảo luận. Phần trình bày được thực hiện dưới dạng power point. Cần lưu ý thời gian trình bày, mỗi nhóm trình bày trong 5 - 10 phút tùy thuộc vào chủ đề hoặc tình huống cụ thể và theo yêu cầu của giảng viên. Các sinh viên không tham gia vào buổi thảo luận nhóm, không có các hoạt động cụ thể đóng góp vào báo cáo, không tham gia trong buổi thuyết trình, sẽ không có điểm phần này.

Trình bày kết quả thảo luận nhóm này nhằm tạo cơ hội giúp sinh viên đạt được các mục tiêu CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2.

f. *Đóng vai (Role play)*

Sinh viên được xem 1 video clip thể hiện một tình huống kinh doanh, quản trị tại công ty. Sau đó các nhóm họp lại bàn luận và thống nhất về quan điểm và hành động cho 1 vai trong tình huống đó. Mỗi nhóm chọn 1 thành viên đại diện cho nhóm lên để đóng vai nhân vật nhóm mình đại diện. Thông thường bao gồm các vai: Chủ tịch HĐQT, nhà đầu tư, CEO, trưởng các bộ phận, nhân viên trong công ty. Cuộc họp để giải quyết tình huống được thiết lập, đại diện của mỗi nhóm trong vai của mình sẽ thảo luận, đàm phán dựa trên các thông tin được cung cấp trong video tình huống (chú ý là sau khi tình huống đó xảy ra, chứ không diễn lại tình huống trong video). Giảng viên sẽ đánh giá dựa trên khả năng đàm phán, ra quyết định, cách thức lập luận và giải quyết vấn đề của các sinh viên đại diện trong vai do nhóm phụ trách.

Chơi role play nhằm tạo cơ hội giúp sinh viên đạt được các mục tiêu CLO2.2

G. *Làm bài tập trắc nghiệm cá nhân trên LMS và bài thi cuối kỳ trắc nghiệm*

Sinh viên sẽ có 5 bài trắc nghiệm cá nhân trên LMS và 1 bài thi cuối khoá trắc nghiệm. Việc làm các bài trắc nghiệm trên LMS nhằm đánh giá việc sinh viên hệ thống hoá kiến thức và nắm bắt kiến thức như thế nào.

7. **Đánh giá môn học**

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CĐR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Đánh giá quá trình	Cá nhân (LMS) A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, A.1.5, A.1.6, A.1.7, A.1.8, A.1.9, A.1.10, A.1.11, A.1.12, A.13, A.1.14	Sau buổi học mỗi chương	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1, CLO3.2	15%

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CĐR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Đánh giá quá trình	Nhóm (LMS) A.1.7, A.1.9, A.1.10, A.1.12,	Sau buổi học mỗi chương	CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2	15%
Đánh giá quá trình	Đánh giá nhóm trên lớp A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, A.1.5, A.1.6, A.1.8, A.1.11, A.1.3,	Sau buổi học mỗi chương	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2 CLO3.1, CLO3.2	20%
Đánh giá cuối kỳ	A3.1 Thi trắc nghiệm	Cuối học kỳ	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1	50%
	Tổng cộng			100%

8. Kế hoạch giảng dạy ban ngày

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số Giờ	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
1	C1: Nhập môn hành vi tổ chức - Khái niệm về HVTC - Vai trò và chức năng của HVTC - Mô hình HVTC - Những đóng góp của các môn học khác cho HVTC	CLO1.1 CLO1.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4	Giảng viên thuyết trình	3	Bài thực hành CP-1	1.5			A.1.1: Bài trắc nghiệm TN-1, bài thực hành CP-1	[1], [2]
Làm bài trắc nghiệm TN-1	2											
2	2 C2: Cơ sở hành vi cá nhân -	CLO1.1 CLO1.3	Sinh viên đọc trước nội dung	4	Giảng viên thuyết trình	3	Bài thực hành CP-2	1.5			A.1.2: Bài trắc nghiệm TN-2, bài	[1], [2]

	Sự đa dạng của lực lượng lao động - Đặc tính tiêu sử - Khả năng - Học tập		bài học								thực hành CP-2	
			Làm bài trắc nghiệm TN-2	2								
3	C3: Nhận thức và ra quyết định cá nhân - Nhận thức. - Ra quyết định cá nhân.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.2 CLO3.1	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4	Giảng viên thuyết trình	3	Bài thực hành CP-3	1.5			A.1.3: Bài trắc nghiệm TN3; bài thực hành CP-3	[1], [2]
			Làm bài trắc nghiệm TN-3	2								
4	C4: Thái độ và sự hài lòng trong công việc - Thái độ. - Sự hài lòng trong công việc.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4	Giảng viên thuyết trình	3	Bài thực hành CP-4	1.5			A.1.4: Bài trắc nghiệm TN4; bài thực hành CP-4	[1], [2]
			Làm bài trắc nghiệm TN-4	2								
5	C5: Tính cách và Giá trị - Tính cách - Giá trị	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4	Giảng viên thuyết trình	3	Bài thực hành CP-5	1.5			A.1.5: Bài trắc nghiệm TN5; bài thực hành CP-5	[1], [2]
			Làm bài trắc nghiệm TN-5	2								
6	C6: Cảm xúc và trí thông minh	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1	Sinh viên đọc trước nội dung	4	Giảng viên thuyết trình	3	Bài thực hành CP-6	1.5			A.1.6: Bài trắc nghiệm TN6; bài	[1], [2]

	cảm xúc - Cảm xúc - Trí thông minh cảm xúc	CLO3.2	bài học							thực hành CP-6		
			Làm bài trắc nghiệm TN-6	2								
7	C7: Động lực làm việc - Khái niệm và phân loại động lực - Các lý thuyết về động lực. - Vận dụng các lý thuyết động lực.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên học nội dung bài học trên LMS; Làm bài TN-7 và HP-1	7					Bài thực hành HP-1	3	A.1.7: Bài trắc nghiệm TN-7; bài thực hành HP-1	[1], [2]
8	C8: Cơ sở hành vi nhóm - Định nghĩa nhóm và lý do hình thành nhóm. - Các giai đoạn hình thành nhóm. - Mô hình hành vi làm việc nhóm. - Ra quyết định cấp độ nhóm.	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4	Giảng viên thuyết trình	2.5		Bài thực hành CP-7	2		A.1.8: Bài trắc nghiệm TN-8; bài thực hành CP-7	[1], [2]
9	C9:	CLO1.1	Sinh viên	7					Bài tập thực	4	A.1.9: Bài	[1], [2]

	<p>Truyền thông giao tiếp trong nhóm - Truyền thông - giao tiếp là gì? - Các kênh truyền thông -giao tiếp. - Các biện pháp nâng cao hiệu quả trong quá trình truyền thông giao tiếp.</p>	<p>CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>học nội dung bài học trên LMS; Làm bài TN-9 và HP-2</p>					<p>hành HP-2</p>		<p>trắc nghiệm TN-9; bài thực hành HP-2</p>	
10	<p>C10: Thuật lãnh đạo - Lãnh đạo và quản trị - Các học thuyết về lãnh đạo</p>	<p>CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Sinh viên học nội dung bài học trên LMS; Làm bài TN-10 và HP-3</p>	7				<p>Bài tập thực hành HP-3</p>	4	<p>A.1.10 Bài trắc nghiệm TN-10; bài tập thực hành HP-3</p>	<p>[1], [2]</p>

11	<p>C11: Quyền lực và mâu thuẫn trong nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định nghĩa quyền lực và mô hình quyền lực trong tổ chức. - Những sách lược khi sử dụng quyền lực. - Mâu thuẫn trong nhóm và trong tổ chức. - Tiến trình diễn ra mâu thuẫn 	<p>CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Sinh viên đọc trước nội dung bài học</p>	<p>4</p>	<p>Giảng viên thuyết trình</p>	<p>2,5</p>	<p>Bài thực hành CP-8</p>	<p>2</p>		<p>1.11: Bài trắc nghiệm TN-11 bài thực hành CP-8</p>	<p>[1], [2]</p>
12	<p>C12: Nền tảng cơ cấu tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các yếu tố của một cơ cấu tổ chức. - Các cấu trúc phổ biến. - Các yếu tố ảnh hưởng đến cơ 	<p>CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Sinh viên học nội dung bài học trên LMS; Làm bài TN-12 và HP-4</p>	<p>7</p>			<p>Bài thực hành HP-4</p>	<p>4</p>		<p>A.1.12 : Bài trắc nghiệm TN-12; Bài thực hành HP-4</p>	<p>[1], [2]</p>

	cấu tổ chức.											
13	C13: Văn hóa tổ chức - Khái niệm và 3 cấp độ của văn hóa tổ chức. - Hình thành, duy trì và thay đổi văn hóa tổ chức.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4	Giảng viên thuyết trình	2.5	Bài thực hành CP-9	2			1.13: Bài trắc nghiệm TN-13 bài thực hành CP-9	[1], [2]
			Làm bài trắc nghiệm TN-13	2								
14	Ôn tập	CLO1.1 CLO1.2, CLO1.3	Sinh viên ôn tập các nội dung đã học	8	Giảng viên hướng dẫn sinh viên ôn tập	4.5					Bài trắc nghiệm TN-14	[1], [2]
	Cộng			90		30		15		15		

9. Kế hoạch giảng dạy buổi tối

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		

1	C1: Nhập môn hành vi tổ chức - Khái niệm về HVTC - Vai trò và chức năng của HVTC	CLO1.1 CLO1.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4.5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-1	1			A.1.1: Bài trắc nghiệm TN-1, bài thực hành CP-1	[1], [2]
2	C1: Nhập môn hành vi tổ chức (tt) - Mô hình HVTC - Những đóng góp của các môn học khác cho HVTC	CLO1.1 CLO1.2	Làm bài trắc nghiệm TN-1	4.5		2	Bài thực hành CP-1	1			A.1.1: Bài trắc nghiệm TN-1, bài thực hành CP-1	[1], [2]
3	2 C2: Cơ sở hành vi cá nhân - Sự đa dạng của lực lượng lao động - Đặc tính tiêu sử	CLO1.1 CLO1.3	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4.5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-2	1			A.1.2: Bài trắc nghiệm TN-2, bài thực hành CP-2	[1], [2]
4	2 C2: Cơ sở hành vi cá nhân (tt) - Khả năng - Học tập	CLO1.1 CLO1.3	Làm bài trắc nghiệm TN-2	4.5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-2	1			A.1.2: Bài trắc nghiệm TN-2, bài thực hành CP-2	[1], [2]

5	C3: Nhận thức và ra quyết định cá nhân - Nhận thức.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.2 CLO3.1	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4.5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-3	1			A.1.3: Bài trắc nghiệ m TN3; bài thực hành CP-3	[1], [2]
6	C3: Nhận thức và ra quyết định cá nhân - Ra quyết định cá nhân.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.2 CLO3.1	Làm bài trắc nghiệ m TN-3	4.5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-3	1			A.1.3: Bài trắc nghiệ m TN3; bài thực hành CP-3	[1], [2]
7	C4: Thái độ và sự hài lòng trong công việc - Thái độ. - Sự hài lòng trong công việc.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học và Làm bài trắc nghiệ m TN-4	4.5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-4	1			A.1.4: Bài trắc nghiệ m TN4; bài thực hành CP-4	[1], [2]
8	C5: Tính cách và Giá trị - Tính cách	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	4.5		1	Bài thực hành CP-5	2			A.1.5: Bài trắc nghiệ m TN5; bài thực hành CP-5	[1], [2]
9	C5: Tính cách và Giá trị (tt) - Giá trị	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Làm bài trắc nghiệ m TN-5	4.5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-5	1			A.1.5: Bài trắc nghiệ m TN5; bài thực hành CP-5	[1], [2]

10	C6: Cảm xúc và trí thông minh cảm xúc - Cảm xúc - Trí thông minh cảm xúc	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học Làm bài trắc nghiệm TN-6	4.5 4.5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-6	1		A.1.6: Bài trắc nghiệm TN6; bài thực hành CP-6	[1], [2]
11	C7: Động lực làm việc - Khái niệm và phân loại động lực - Các lý thuyết về động lực.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên học nội dung bài học trên LMS; Làm bài TN-7 và HP-1	4.5			Bài thực hành HP-1		3	A.1.7: Bài trắc nghiệm TN-7; bài thực hành HP-1	[1], [2]
12	C7: Động lực làm việc - Vận dụng các lý thuyết động lực.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên học nội dung bài học trên LMS; Làm bài TN-7 và HP-1	4.5					3	A.1.7: Bài trắc nghiệm TN-7; bài thực hành HP-1	[1], [2]

13	<p>C8: Cơ sở hành vi nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định nghĩa nhóm và lý do hình thành nhóm. - Các giai đoạn hình thành nhóm. - Mô hình hành vi làm việc nhóm. - Ra quyết định cấp độ nhóm. 	<p>CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Sinh viên đọc trước nội dung bài học và Làm bài TN-8</p>	4.5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-7	1			A.1.8: Bài trắc nghiệm TN-8; bài thực hành CP-7	[1], [2]
14	<p>C9: Truyền thông giao tiếp trong nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyền thông giao tiếp là gì? - Các kênh truyền thông giao tiếp. - Các biện pháp nâng cao hiệu quả 	<p>CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Sinh viên học nội dung bài học trên LMS; Làm bài TN-9 và HP-2</p>	4.5					Bài tập thực hành HP-2	3	A.1.9: Bài trắc nghiệm TN-9; bài thực hành HP-2	[1], [2]

	trong quá trình truyền thông – giao tiếp.											
15	<p>C10: Thuật lãnh đạo</p> <p>- Lãnh đạo và quản trị - Các học thuyết về lãnh đạo</p>	<p>CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Sinh viên học nội dung bài học trên LMS; Làm bài TN-10 và HP-3</p>	4.5					<p>Bài tập thực hành HP-3</p>	3	<p>A.1.10 Bài trắc nghiệm TN-10; bài tập thực hành HP-3</p>	[1], [2]
16	<p>C11: Quyền lực và mâu thuẫn trong nhóm</p> <p>- Định nghĩa quyền lực và mô hình quyền lực trong tổ chức. - Những sách lược khi sử dụng quyền lực.</p>		<p>Sinh viên đọc trước nội dung bài học và Làm bài TN-11</p>	4,5	<p>Giảng viên thuyết trình</p>	2		<p>Bài thực hành CP-8</p>	1			

17	<p>C11: Quyền lực và mâu thuẫn trong nhóm (tt)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mâu thuẫn trong nhóm và trong tổ chức. - Tiến trình diễn ra mâu thuẫn 	<p>CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Sinh viên đọc trước nội dung bài học và Làm bài TN-11</p>	4,5	Giảng viên thuyết trình	2	Bài thực hành CP-8	1			1.11: Bài trắc nghiệm m TN-11 bài thực hành CP-8	[1], [2]
18	<p>C12:Nền tảng cơ cấu tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các yếu tố của một cơ cấu tổ chức. - Các cấu trúc phổ biến. - Các yếu tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức. 	<p>CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Sinh viên học nội dung bài học trên LMS; Làm bài TN-12 và HP-4</p>	4.5			Bài thực hành HP-4		3		A.1.12 : Bài trắc nghiệm m TN-12; Bài thực hành HP-4	[1], [2]

19	C13: Văn hóa tổ chức - Khái niệm và 3 cấp độ của văn hóa tổ chức. - Hình thành, duy trì và thay đổi văn hóa tổ chức.	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Sinh viên đọc trước nội dung bài học và Làm bài trắc nghiệ m TN- 13	4,5	Giản g viên thuy ết trình	2	Bài thực hành CP-9	1			1.13: Bài trắc nghiệ m TN- 13 bài thực hành CP-9	[1], [2]
20	Ôn tập	CLO1.1 CLO1.2, CLO1.3	Sinh viên ôn tập các nội dung đã học	4.5	Giảng viên hướn g dẫn sinh viên ôn tập	3					Bài trắc nghiệ m TN- 14	[1], [2]
Cộng				90		30		15		15		

Ghi chú:

TN-1	Bài trắc nghiệm C1: Nhập môn hành vi tổ chức
TN-2	Bài trắc nghiệm C2: Cơ sở hành vi cá nhân
TN-3	Bài trắc nghiệm C3: Nhận thức và ra quyết định cá nhân
TN-4	Bài trắc nghiệm C4: Thái độ và sự hài lòng trong công việc
TN-5	Bài trắc nghiệm C5: Tính cách và giá trị
TN-6	Bài trắc nghiệm C6: Cảm xúc và trí thông minh cảm xúc
TN-7	Bài trắc nghiệm C7: Động lực làm việc
TN-8	Bài trắc nghiệm C8: Cơ sở hành vi nhóm
TN-9	Bài trắc nghiệm C9: Truyền thông giao tiếp trong nhóm
TN-10	Bài trắc nghiệm C10: Nghệ thuật lãnh đạo
TN-11	Bài trắc nghiệm C11: Quyền lực và mâu thuẫn trong nhóm
TN-12	Bài trắc nghiệm C12: Nền tảng cơ cấu tổ chức
TN-13	Bài trắc nghiệm C13: Văn hóa tổ chức
TN-14	Đề thi mẫu (trắc nghiệm)
CP-1	Bài thực hành trên lớp C1: Thảo luận nhóm “Tại sao OB?”
CP-2	Bài thực hành trên lớp C2: Thảo luận nhóm “Tính đa dạng hóa lao động”
CP-3	Bài thực hành trên lớp C3: Thảo luận nhóm “Thiên kiến trong quá trình ra quyết định”
CP-4	Bài thực hành trên lớp C4: Thảo luận nhóm “Những yếu tố quan trọng nhất tạo nên sự thỏa mãn trong công việc là gì?”
CP-5	Bài thực hành trên lớp C5: Thảo luận nhóm “Giá trị cá nhân và vấn đề đạo đức nơi công sở”

CP-6	Bài thực hành trên lớp C6: Thảo luận nhóm video clip “Trí tuệ cảm xúc”
CP-7	Bài thực hành trên lớp C8: Thảo luận nhóm “Phi hành đoàn cố định so với phi hành đoàn thay đổi”
CP-8	Bài thực hành trên lớp C11: Thảo luận nhóm “Con số quyền lực”
CP-9	Bài thực hành trên lớp C13: Thảo luận nhóm “Sát nhập không phải lúc nào cũng tạo ra bất đồng văn hóa”
HP-1	Bài tập thực hành trên LMS C7: “Đánh giá sự thúc đẩy và sự thỏa mãn nhân viên”
HP-2	Bài tập thực hành trên LMS C9: “Không có sự giao tiếp phi ngôn ngữ”
HP-3	Bài tập thực hành trên LMS C10: “Bạn thuộc mẫu nhà lãnh đạo nào”
HP-4	Bài tập thực hành trên LMS C12: Thảo luận về tình huống “Giám đốc nên quản lý bao nhiêu người”

10. Quy định của môn học

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra: Sinh viên nộp bài tập được giao đúng hạn và có mặt đúng giờ quy định để làm bài kiểm tra.
- Quy định về chuyên cần: Cá nhân sinh viên và các nhóm cần hoàn thành ít nhất 80% bài tập được giao để đạt được điểm đánh giá quá trình
- Quy định về vắng mặt: Sinh viên vắng quá hai buổi học trên lớp sẽ không được tham gia thi cuối học kỳ.
- Nội quy lớp học: Sinh viên cần tuân theo nội quy của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

TRƯỞNG KHOA QTKD

Giảng viên biên soạn

Trịnh Thùy Anh

Thái Thanh Tuấn